

### 13.34. Học phần “Kế toán tài chính 1”

UBND TỈNH THÁI BÌNH  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

#### **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Ngành đào tạo: Đại học Kế toán**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 762/QĐ-DHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021  
 của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

#### **1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần bằng tiếng Việt: **Kế toán tài chính 1**
- Tên học phần bằng tiếng Anh: Financial Accounting 1
- Mã học phần: 0101002954 ; Số tín chỉ (Lý thuyết/thực hành/tự nghiên cứu): 4(4,0,8)
- Áp dụng cho ngành đào tạo: Kế toán; Trình độ đào tạo: Đại học; Hình thức đào tạo: Chính quy.
- Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: Nguyên lý kế toán
- Các học phần học trước: Thuế, Tài chính doanh nghiệp
- Các học phần học song hành: Không
- Các yêu cầu khác đối với học phần (*nếu có*):
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 37 giờ
  - + Thảo luận và làm bài tập trên lớp: 19 giờ
  - + Tự học: 120 giờ
  - + Kiểm tra trên lớp: 4 giờ
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Kế toán Kiểm toán/Bộ môn Kế toán tài chính và quản trị.

#### **2. Mô tả học phần:**

Kế toán tài chính 1 gồm 5 chương trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các nguyên tắc kế toán, các nhiệm vụ, các yêu cầu, các quy định và quy trình hạch toán các phần hành kế toán cụ thể theo chế độ kế toán DN hiện hành, bao gồm: Tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp; Kế toán các loại vật tư; Kế toán tài sản cố định và bất động sản đầu tư; Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm.

### 3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CĐR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Có kiến thức về bản chất, đối tượng kế toán; Biết tính toán các chỉ tiêu liên quan đến vật tư, TSCĐ, tiền lương, chi chí giá thành; Hiểu và vận dụng được phương pháp kế chi tiết, phương pháp kế toán tổng hợp các phần hành kế toán vật tư, TSCĐ, tiền lương, chi phí giá thành trong doanh nghiệp	PLO1.3	3/5
G2	Có kỹ năng cơ bản trong việc thực hiện quy trình kế toán và hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp. Thực hành thành thạo các kỹ năng xử lý hệ thống chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán các phần hành kế toán: Vật tư, TSCĐ, tiền lương, chi phí giá thành.	PLO2.2	3/5
G3	Tuân thủ nguyên tắc kế toán, phương pháp và quy trình hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán, hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp kế toán.	PLO3.1 PLO3.2	3/5

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)			Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được	
	Ký hiệu	Mô tả	(1)	(2)	(3)	(4)
<b>Kiến thức</b>						
G1	CLO1.1	Thực hiện tổ chức được công tác kế toán trong doanh nghiệp dựa trên các nguyên tắc và quy định hiện hành.			PLO1.3	3/5
G1	CLO1.2	Biết tính toán, tổng hợp các chỉ tiêu liên quan đến vật tư, TSCĐ, tiền lương, chi chí giá thành; Vận dụng để hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong đơn vị.			PLO1.3	3/5
G1	CLO1.3	Đánh giá và tổng hợp được tình hình sử dụng vật tư, TSCĐ, chi phí tiền lương và chi phí giá thành trong đơn vị sản xuất kinh doanh.			PLO1.3	3/5
G1	CLO1.4	Đánh giá mức độ tuân thủ các nguyên tắc, chế độ kế toán trong đơn vị.			PLO1.3	3/5

<b>Mục tiêu học phần (Gs)</b>	<b>Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)</b>			<b>Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs</b>	<b>Mức độ đạt được</b>
	<b>Ký hiệu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Kỹ năng</b>		
<b>Kỹ năng</b>					
G2	CLO2.1	Thực hiện thành thạo quy trình hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh về kế toán vật tư, TSCĐ, tiền lương và chi phí giá thành.	PLO2.2	3/5	
G2	CLO2.2	Xác định được chứng từ, sổ kế toán. Có khả năng lập được chứng từ, ghi sổ kế toán có liên quan đến các phần hành.	PLO2.2	3/5	
G2	CLO2.3	Thu thập, xử lý và cung cấp thông tin kinh tế tài chính nhằm giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn. Có khả năng thích ứng với lĩnh vực kế toán tài chính trong các đơn vị	PLO2.1	3/5	
<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>					
G3	CLO3.1	Có trách nhiệm hoàn thành tốt công việc được giao của cá nhân và tập thể. Hình thành thói quen học tập suốt đời, có khả năng cập nhật kiến thức, tiếp tục nghiên cứu và học tập chuyên sâu về kế toán.	PLO3.1	3/5	
G3	CLO3.2	Có khả năng tổ chức được công tác kế toán trong đơn vị. Làm việc chuyên nghiệp, có tinh thần hợp tác giải quyết các công việc hiệu quả.	PLO3.1	3/5	
G3	CLO3.3	Tuân thủ nguyên tắc kế toán, phương pháp và quy trình hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán, hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp kế toán.	PLO3.2	3/5	

## 5. Tài liệu phục vụ học phần

<b>Giáo trình chính:</b>	[1] PGS.TS Trương Thị Thủy, PGS.TS Ngô Thị Thu Hồng (2019), <i>Giáo trình Kế toán tài chính doanh nghiệp</i> , Nhà xuất bản tài chính, Học viện tài chính.
<b>Tài liệu tham khảo thêm:</b>	[2] GS.TS Nguyễn Hữu Ánh (2020), <i>Giáo trình Kế toán tài chính (Quyển 2)</i> , Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học kinh tế quốc dân Hà Nội. [3] GS.TS Nguyễn Hữu Ánh (2020), <i>Giáo trình Kế toán tài chính (Quyển 1)</i> , Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học kinh tế quốc dân Hà Nội.

	[4] Trường Đại học Thái Bình (2021), <i>Giáo trình Kế toán tài chính 1</i> (Tài liệu lưu hành nội bộ).
	[5] Bộ tài chính (2014), <i>Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.</i> ( <a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-200-2014-TT-BTC-huong-dan-Che-do-ke-toan-Doanh-nghiep-263599.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-200-2014-TT-BTC-huong-dan-Che-do-ke-toan-Doanh-nghiep-263599.aspx</a> ) [6] Quốc hội nước Việt Nam (2015). <i>Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ban hành ngày 20/11/2015 có hiệu lực từ ngày 1/1/2017.</i> ( <a href="http://vanban.chinhphu.vn">http://vanban.chinhphu.vn</a> )
Các loại học liệu khác:	[7] <a href="http://mof.gov.vn">mof.gov.vn</a> ; <a href="http://ketoan.org">ketoan.org</a> ; <a href="http://webketoan.vn">webketoan.vn</a> ; <a href="http://tapchiketoan.com">tapchiketoan.com</a> ;...

## 6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của học phần một cách khoa học, logic.	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp	Tạo ra một môi trường học tập tích cực, tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và học viên, đồng thời giúp học viên phát triển kỹ năng tư duy phản biện, tư duy phân tích và giải quyết vấn đề.	CLO1.2 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Tương tác
Bài tập	Kiểm tra kiến thức và kỹ năng của người học, tăng cường kỹ năng học tập, phát triển khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề, tạo động lực học tập và đánh giá quá trình học tập của người học.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	- Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm - Giải quyết vấn đề, - Sáng tạo

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm được.
Kiểm tra	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá năng lực, kiến thức, kỹ năng và hiểu biết của sinh viên trong một lĩnh vực nhất định.</li> <li>- Đo lường sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập, để đánh giá hiệu quả của quá trình giảng dạy, để đánh giá năng lực và trình độ của sinh viên trong học tập.</li> <li>- Cung cấp thông tin cho giáo viên, về chất lượng giáo dục, đào tạo hoặc đào tạo chuyên môn.</li> </ul>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

## 7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

(Mỗi tuần học 1 buổi tương ứng với 4 tiết)

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
(1)	(2)	(3)	
[số thứ tự]	[Nội dung chính của buổi học]		
Tuần 1	Lý thuyết	Chương 1: TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP	CLO1.1 CLO2.2

Buổi học/Tuần	Nội dung	CĐR học phân C(CLOs)
	<p><b>1.1. Vai trò, nhiệm vụ của kế toán tài chính trong doanh nghiệp</b></p> <p>1.1.1. Vai trò kế toán tài chính trong công tác quản lý kinh tế</p> <p>1.1.2. Nội dung và yêu cầu của kế toán tài chính</p> <p>1.1.3. Nhiệm vụ của kế toán tài chính trong doanh nghiệp</p> <p><b>1.2. Những nguyên tắc kế toán cơ bản</b></p> <p><b>1.3. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</b></p> <p>1.3.1. Nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</p> <p>1.3.2. Những nội dung cơ bản tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán.</li> <li>- Tổ chức vận dụng hình thức kế toán (Nhật ký chung, Chứng từ ghi sổ)</li> <li>- <b>Tổ chức bộ máy kế toán</b></li> </ul>	CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	<p>Tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức vận dụng hình thức kế toán (Nhật ký chung, Chứng từ ghi sổ)</li> </ul>	
<b>Tuần 2</b>	<p><b>Chương 2: KẾ TOÁN CÁC LOẠI VẬT TƯ</b></p> <p><b>2.1. Nhiệm vụ kế toán các loại vật tư</b></p> <p>2.1.1. Khái niệm, đặc điểm các loại vật tư</p> <p>2.1.2. Nhiệm vụ kế toán vật tư</p> <p><b>2.2. Phân loại vật tư</b></p> <p>2.2.1. Phân loại nguyên liệu, vật liệu</p> <p>2.2.2. Phân loại công cụ, dụng cụ</p> <p><b>2.3. Xác định giá trị vật tư nhập, xuất kho</b></p> <p>2.3.1. Nguyên tắc đánh giá vật tư</p> <p>2.3.2. Xác định giá trị vật tư nhập kho</p> <p>2.3.3. Xác định giá trị vật tư xuất kho</p> <p><b>2.4. Kế toán chi tiết vật tư</b></p> <p>2.4.1. Chứng từ kế toán sử dụng</p> <p>2.4.2. Các phương pháp kế toán chi tiết vật tư (Phương pháp ghi sổ song song)</p>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	<p>Thảo luận làm bài tập</p> <p>Bài tập tình huống tính giá nhập, xuất kho vật tư theo nhóm và ghi sổ chi tiết vật tư</p>	

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
	trên lớp		
	Tự học	Phương pháp kế toán chi tiết vật liệu, công cụ dụng cụ (PP Sổ đối chiếu luân chuyển, PP sổ số dư)	
	Bài tập về nhà	<b>Bài tập chương 2</b>	
<b>Tuần 3</b>	Lý thuyết	Chương 2: KẾ TOÁN CÁC LOẠI VẬT TƯ (tiếp) 2.5. KẾ TOÁN TỔNG HỢP VẬT TƯ THEO PHƯƠNG PHÁP KÊ KHAI THƯỜNG XUYÊN 2.5.1. Tài khoản kế toán sử dụng 2.5.2. Trình tự kế toán một số trường hợp chính	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1
	Thảo luận làm bài tập trên lớp	Bài tập tình huống tính toán định khoản các nghiệp vụ nhập, xuất vật tư	CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Tự học	2.6. Kế toán tổng hợp vật tư theo phương pháp kiểm kê định kỳ 2.6.1. Tài khoản kế toán sử dụng 2.6.2. Trình tự kế toán một số trường hợp chính	
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 2	
<b>Tuần 4</b>	Lý thuyết	<b>Chương 2: KẾ TOÁN CÁC LOẠI VẬT TƯ (tiếp)</b> <b>2.7. Kế toán một số trường hợp khác về vật tư</b> 2.7.1. Kế toán vật tư thừa, thiếu khi mua 2.7.2. Kế toán kiểm kê vật tư. 2.7.3. Kế toán đánh giá lại vật tư. <b>2.8. Kế toán dự phòng giảm giá vật tư</b> 2.8.1. Mục đích lập dự phòng 2.8.2. Nguyên tắc xác định 2.8.3. Phương pháp kế toán.	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
	Thảo luận làm bài tập trên lớp	So sánh kê toán tổng hợp vật tư theo phương pháp kê khai thường xuyên và kiểm kê định kỳ?	CLO3.3
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 2	
<b>Tuần 5</b>	Thảo luận làm bài tập trên lớp	<b>Chương 2: KẾ TOÁN CÁC LOẠI VẬT TƯ</b> (tiếp) - Chuẩn mực 01, 02 Hệ thống nội dung chương 2 - <b>Chữa bài tập chương 2</b>	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1
	Kiểm tra Đánh giá	<b>Bài kiểm tra số 1</b>	CLO3.2 CLO3.3
<b>Tuần 6</b>	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 3: KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ</b> <b>3.1. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b> 3.1.1. Khái niệm và nhiệm vụ kế toán tài sản cố định 3.1.2. Phân loại và đánh giá tài sản cố định 3.1.3. Kế toán chi tiết tài sản cố định:	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1
	Tự học	- Yêu cầu quản lý TSCĐ - <b>Nhiệm vụ kế toán TSCĐ</b>	CLO3.2 CLO3.3
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 3 về đánh giá TSCĐ	
<b>Tuần 7</b>	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 3: KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ</b> (tiếp) <b>3.1.4. Kế toán tổng hợp tăng giảm TSCĐ</b> - Tài khoản kế toán sử dụng (TK 211, TK 213) - Phương pháp kế toán tổng hợp tăng giảm TSCĐ	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
	Thảo luận và làm bài tập	<b>Bài tập tình huống kế toán tăng giảm TSCĐ</b>	CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Bài tập về nhà	<b>Bài tập chương 3</b>	
Tuần 8	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 3: KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ (tiếp)</b> 3.1.6. Kế toán khấu hao tài sản cố định 3.1.7. Kế toán nghiệp vụ sửa chữa TSCĐ	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4
	Thảo luận và làm bài tập	Bài tập tình huống Một số vấn đề về khấu hao TSCĐ trong doanh nghiệp hiện nay (Khái niệm, yêu cầu và phương pháp tính khấu hao)	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Tự học	3.1.5. Kế toán thuê tài sản cố định - Kế toán thuê hoạt động - Kế toán thuê tài chính	
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 3	
Tuần 9	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 3: KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ (tiếp)</b> 3.2. KẾ TOÁN BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ 3.2.1. Nội dung bất động sản đầu tư 3.2.2. Một số quy định trong kế toán bất động sản đầu tư 3.2.3. Kế toán bất động sản đầu tư 3.2.3.1. Chứng từ hạch toán 3.2.3.3. Phương pháp kế toán bất động sản đầu tư	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Thảo luận và làm	- Chuẩn mực 03, 04, 06 Hệ thống nội dung chương 3 - <b>Chữa bài tập chương 3</b>	CLO3.3

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
	bài tập		
<b>Tuần 10</b>	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 4: KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b> 4.1. Ý NGHĨA, NHIỆM VỤ KẾ TOÁN 4.1.1. Khái niệm, ý nghĩa 4.1.2. Nhiệm vụ kế toán lao động tiền lương trong doanh nghiệp <b>4.2. CÁC HÌNH THỨC TIỀN LƯƠNG VÀ QUỸ LƯƠNG CỦA DOANH NGHIỆP</b> 4.2.1. Các hình thức tiền lương 4.2.2. Quỹ tiền lương <b>4.4. KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG VÀ THANH TOÁN VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG</b> 4.4.1. Tính lương, tính thưởng cho người lao động 4.4.2. Kế toán tổng hợp về tiền lương và tình hình thanh toán với người lao động	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Thảo luận và làm bài tập	Bài tập tình huống	
	Tự học	4.3. KẾ TOÁN SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN VÀ KẾT QUẢ LAO ĐỘNG 4.3.1. Kế toán số lượng lao động 4.3.2. Kế toán sử dụng thời gian lao động 4.3.3. Kế toán kết quả lao động	
<b>Tuần 11</b>	Bài tập về nhà	Bài tập chương 4	
	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 4: KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG (tiếp)</b> <b>4.5. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b> 4.5.1. Chê độ trích các khoản theo lương 4.5.2. Kế toán tổng hợp các khoản trích theo lương	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2
	Thảo luận	Bài tập tình huống Chữa bài tập chương 4	CLO2.3 CLO3.1

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
	và làm bài tập		CLO3.2 CLO3.3
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra số 2	
Tuần 12	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 5: KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM</b> 5.1. NHIỆM VỤ KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM <ul style="list-style-type: none"> <li>5.1.1. Khái niệm, bản chất chí phí sản xuất và giá thành sản phẩm</li> <li>5.1.2. Vai trò, nhiệm vụ kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</li> </ul> 5.2. PHÂN LOẠI CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM <ul style="list-style-type: none"> <li>5.2.1. Phân loại chi phí sản xuất</li> <li>5.2.2. Phân loại giá thành sản phẩm</li> </ul> 5.3. PHƯƠNG PHÁP KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT <ul style="list-style-type: none"> <li>5.3.1. Đối tượng kế toán tập hợp chi phí sản xuất</li> <li>5.3.2. Phương pháp tập hợp chi phí sản xuất</li> <li>5.3.3. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kê khai thường xuyên</li> </ul> 5.3.4. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kiểm kê định kỳ	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Tự học	5.3.4. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kiểm kê định kỳ	
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 5 về tập hợp chi phí sản xuất	
Tuần 13	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 5: KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM</b> 5.5. ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM DỞ DANG CUỐI KỲ <ul style="list-style-type: none"> <li>5.5.1. Khái niệm</li> <li>5.5.2. Các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang</li> </ul> 5.6. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần C(CLOs)
		5.6.1. Đối tượng tính giá thành 5.6.2. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm: Phương pháp giản đơn, Phương pháp đơn đặt hàng.	CLO3.3
	Bài tập	Bài tập tình huống đánh giá sản phẩm dở dang theo các phương pháp	
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 5 về đánh giá sản phẩm dở dang	
<b>Tuần 14</b>	Lý thuyết	<b>CHƯƠNG 5: KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM</b> 5.6.2. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm: ( tiếp ) - Phương pháp hệ số, - Phương pháp tỷ lệ, - Phương pháp định mức, phương pháp phân bước	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1
		Bài tập tình huống về tính giá thành sản phẩm	CLO3.2 CLO3.3
		- Phương pháp loại trừ chi phí	
		Bài tập chương 5	
<b>Tuần 15</b>	Thảo luận và làm bài tập	Hệ thống kiến thức, hướng dẫn ôn tập	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3
	Kiểm tra Đánh giá	<b>Bài kiểm tra số 3 (2 tiết)</b>	CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3

### 8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO3.1	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học.	Hàng tuần	CLO3.1	
2	Quá trình	- Sinh viên làm 3 bài kiểm tra cá nhân 1 tiết/bài. - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (theo đáp án, thang điểm của giảng viên)	Tuần 5, Tuần 11, Tuần 15	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	40%
3	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết. (Trắc nghiệm kết hợp tự luận) Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án, thang điểm đã được phê duyệt	Theo lịch thi của nhà trường	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	50%

#### 9. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị. Họ và tên	Điện thoại	Email
1	ThS. Phan Thị Lê	0904031217	phanletb@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Hải Thanh	0904697801	Nguyenhaithanh04@gmmail.com
3	ThS. Trần Thị Bích Phương	0948343488	tranbichphuong1412@gmail.com
4	ThS. Kiều Thị Thanh Tâm	0896119070	kieuthanhhtam@gmail.com
5	ThS. Nguyễn Lan Hương	0345519234	nguyenphanlanhuong@gmail.com

### 10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực học tập
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

P. Trưởng Khoa  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....Phan Thị Lệ.....

Trưởng bộ môn  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....Phan Thị Lệ.....

Giảng viên  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....Phan Thị Lệ.....

Thái Bình, ngày tháng năm 2021